

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHÂU THÀNH  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2021/QĐST-HNGĐ

*Châu Thành, ngày 01 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 484/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

\* Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Yến N**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số nhà 136A, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

\* Bị đơn: **Anh Ngô Thanh L**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số nhà 248A, ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Yến N và anh Ngô Thanh L thuận tình ly hôn.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị Yến N và anh Ngô Thanh L thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị N và anh L không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

*Về con chung:* Chị Lê Thị Yến N và anh Ngô Thanh L có 01 con chung tên Ngô Trung K, sinh ngày 19/9/2018. Khi ly hôn chị N được quyền nuôi con chung. Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị N mỗi tháng là 800.000đồng (Tám trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

*Về tài sản chung, nợ chung:* Hai bên khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

*Về án phí:*

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị Yến N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí của chị N đã nộp theo biên lai thu số 0001453 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị N được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

- Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Ngô Thanh L phải nộp số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Anh L còn phải nộp số tiền này.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- **UBND xã D;**
- Lưu.

**THẨM PHÁN**  
*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Phan Thị Mỹ Hạnh**